|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn | Ngày dạy | Tuần | Tiết PPCT | Lớp | Tiến độ | Ghi chú |
| 15/11/2024 | /12/2024 | 14 | 23 | 9ABCDE |  |  |
| /12/2024 | 15 | 24 | 9ABCDE |  |  |
| /12/2024 | 16 | 25 | 9ABCDE |  |  |

**BÀI 12. KHU VỰC MỸ LA-TINH VÀ CHÂU Á**

**TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 1991**

**Mục 1. Khu vực Mỹ La-tinh từ năm 1945 đến năm 1991**

**I. Mục tiêu:**

**1. Về kiến thức:**

- Mô tả được đôi nét về các nước Mỹ La-tinh từ năm 1945 đến năm 1991.

- Trình bày được một cách khái quát về cách mạng Cu-ba và đánh giá được kết quả công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Cu-ba.

**2. Về năng lực:**

**– Năng lực chung:**

+ Năng lực tự chủ và tự học qua việc đọc SGK, trả lời câu hỏi hoặc tìm hiểu bài trước khi đến lớp theo hướng dẫn của GV.

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động thảo luận nhóm hoặc cặp đôi để thực hiện các nhiệm vụ học tập...

**– Năng lực đặc thù:**

+ Năng lực tìm hiểu lịch sử qua quan sát tranh, ảnh, lược đồ, sơ đồ, bảng; khai thác tư liệu để tìm hiểu về khu vực Mỹ La-tinh từ năm 1945 đến năm 1991.

+ Năng lực nhận thức lịch sử thông qua việc mô tả đôi nét về các nước Mỹ La-tinh; trình bày khái quát về cách mạng Cu-ba và đánh giá được kết quả công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Cu-ba.

**3. Về phẩm chất:**

Bài học góp phần bồi dưỡng ý thức khâm phục và tự hào về những thành tựu mà nhân dân các nước Mỹ La-tinh đạt được trong công cuộc xây dựng đất nước từ năm 1945 đến năm 1991. Bồi dưỡng tinh thần yêu nước, đoàn kết, ủng hộ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc, lên án chủ nghĩa thực dân; từ đó có tinh thần, trách nhiệm đối với công cuộc Đổi mới đất nước.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Đối với giáo viên:**

- Máy tính, máy chiếu, thiết bị điện tử kết nối internet (nếu có),…

- SGK, SGV, SBT Lịch sử và Địa lí 9 - bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.

- Tranh, ảnh, sơ đồ, bảng, lược đồ, tư liệu về khu vực Mỹ La tinh, thành tựu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội (ở Cu-ba,...)

**2. Đối với học sinh:**

SGK Lịch sử và Địa lí 9 (Kết nối tri thức với cuộc sống).

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động mở đầu (5phút)**

*a) Mục tiêu:*

– Tạo kết nối giữa kiến thức, hiểu biết của HS với nội dung bài học.

– Khơi gợi hứng thú học tập cho HS

*b) Tổ chức thực hiện*

\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

GV trình chiếu lần lượt hình ảnh:

? Ông là ai? Hãy chia sẻ một số thông tin mà em biết họ

\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

HS suy nghĩ để trả lời câu hỏi và chia sẻ về những thông tin mà mình biết về hai nhân vật lịch sử trên

\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận

GV gọi HS đưa ra câu trả lời, các HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung thông tin (nếu có). HS có thể trả lời đúng hoặc chưa đúng, chưa đủ.

\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức

GV nhận xét và dẫn dắt vào bài học mới.

**2. Hoạt động hình thành kiến thức (35 phút)**

**1. Khái quát về khu vực Mỹ La-tinh**

|  |  |
| --- | --- |
| *a) Mục tiêu*  HS mô tả được đôi nét về các nước Mỹ La-tinh từ năm 1945 đến năm 1991, trình bày được diễn biến chính của cách mạng Cu-ba, đánh giá được kết quả của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Cu-ba (1961 - 1991).  *b)Tổ chức thực hiện* | |
| Hoạt động của GV và HS | Dự kiến sản phẩm |
| Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (HS thảo luận theo cặp)  - GV yêu cầu HSQS đồ và giới thiệu khái quát về vị trí khu vực Mỹ La - tinh.  \* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:  \* Bước 3: Báo cáo, thảo luận  GV gọi đại diện các cặp HS báo cáo kết quả thảo luận trước lớp.  \* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức | **1: Tìm hiểu khái quát về khu vực Mỹ La-tinh**  - Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mỹ đã tìm cách thiết lập các chế độ độc tài thân Mỹ ở Mỹ La-tinh nhằm biến khu vực này thành “sân sau” của mình.  - Nhiều nước Mỹ La-tinh đã tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ, lật đổ chế độ độc tài thành công, tiêu biểu là cuộc cách mạng Cu-ba (1959), sau đó là Bô-li-vi-a, Vê-nê-xu-ê-la, Cô-lôm-bi-a, Ni-ca-ra-goa,...  - Thành tựu: Độc lập, chủ quyển được củng cố, nền chính trị được dân chủ hoá, nền kinh tế được cải cách, quá trình liên kết khu vực cũng được đẩy mạnh. |

**Hoạt động 2: Tìm hiểu về Cu-ba**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV và HS | Dự kiến sản phẩm |
| \* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.  + Nhóm 1: Trình bày tóm tắt diễn biến cuộc cách mạng dân tộc dân chủ ở Cu-ba.  + Nhóm 2: Nêu và đánh giá kết quả của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Cu-ba (1961 - 1991).  \* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ  Các nhóm khai thác thông tin, tư liệu, hình ảnh để thực hiện nhiệm vụ.  \* Bước 3: Báo cáo, thảo luận  GV lần lượt gọi các nhóm báo cáo kết quả thảo luận trước lớp.  \* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức  ? Trình bày hiểu biết của em về mối quan hệ đoàn kết hữu nghị giữa lãnh tụ Phi-đen Cát-xtơ-rô, nhân dân Cu-ba với Đảng, chính phủ và nhân dân ta. | **2: Tìm hiểu về Cu-ba**  - Cu-ba là nước đi tiên phong trong cuộc cách mạng dân tộc dân chủ ở Mỹ La-tinh. Cách mạng Cu-ba nổ ra và giành thắng lợi (1952 - 1959), nước Cộng hòa Cu-ba được thành lập.  - Từ năm 1961, Cu-ba tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội và đạt được nhiều thành tựu to lớn trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội. |

***2 .Các nước Nhật Bản, Trung Quốc và Ấn Độ từ năm 1945 đến năm 1991.***

**Hoạt động 2.1.**

**a. Nhật Bản. (15 phút)**

|  |  |
| --- | --- |
| **a) Mục tiêu:**  - Giới thiệu được những nét chính về Nhật Bản từ 1945 đến năm 1991.  **b) Tổ chức thực hiện:** | |
| Hoạt động của GV và HS | Dự kiến sản phẩm |
| **- *Bước 1:***GV yêu cầu HS đọc SGK, tìm hiểu phần “Em có biết”, tư liệu 1 và hình 12.5 để trả lời các câu hỏi:  ?  *Trình bày những nét chính về tình hình Nhật Bản từ năm 1945 đến năm 1991?*  **- *Bước 2:*** HS đọc SGK, thực hiện nhiệm vụ học tập.  **- *Bước 3:*** Báo cáo kết quả hoạt động. GV gọi HS lần lượt trả lời các câu hỏi định hướng, gợi mở, HS trả lời, nhận xét, bổ sung và đánh giá phần trả lời của bạn.  **- *Bước 4:*** Đánh giá, chuẩn kiến thức. | *a. Nhật Bản*  - Chính trị:  + Giai đoạn 1945 - 1952: Nhật Bản bị quân đội Mỹ dưới danh nghĩa lực lượng Đồng minh chiếm đóng. Nhật Bản hoàn toàn lệ thuộc vào Mỹ về chính trị và an ninh.  + Từ năm 1955 đến năm 1991, Đảng Dân chủ Tự do (LDP) liên tục cầm quyền ở Nhật Bản và tiếp tục duy trì liên minh chặt chẽ với Mỹ, dần đa dạng hoá quan hệ đối ngoại nhằm nâng cao vị thế quốc tế.  - Về kinh tế: Sau khi tiến hành cải cách (1945 - 1952), nền kinh tế Nhật Bản đã phục hồi và phát triển nhanh. Đến những năm 60, kinh tế Nhật Bản tăng trưởng đạt mức “thần kì”, vượt qua các nước Tây Âu, vươn lên đứng thứ hai thế giới, sau Mỹ và trở thành một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính của thế giới.  Về khoa học - công nghệ: Khoa học - công nghệ là đòn bẩy để phát triển kinh tế - xã hội Nhật Bản. Cùng với việc khuyến khích các phát minh trong nước, Nhật Bản đẩy mạnh mua bằng sáng chế của nước ngoài, tập trung chủ yếu trong lĩnh vực ứng dụng dân dụng. |

**Hoạt động 2.2.**

**b. Trung Quốc**

|  |  |
| --- | --- |
| **a) Mục tiêu:**  - HS trình bày được nét chính về tình hình Trung Quốc từ năm 1945 đến năm 1991 qua các giai đoạn từ 1945 - 1952, từ 1953-1978, từ 1978-1991.  **b) Tổ chức thực hiện:** | |
| Hoạt động của GV và HS | Dự kiến sản phẩm |
| - *Bước 1:* GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm trong 2 phút, hướng dẫn khai thác thông tin, kênh hình trong SGK để thực hiện các nhiệm vụ sau:  + Nhóm 1: *Trình bày nét chính về tình hình Trung Quốc giai đoạn 1945 – 1952.*  + Nhóm 2: *Trình bày nét chính về tình hình Trung Quốc giai đoạn 1952 – 1978.*  + Nhóm 3: *Trình bày nét chính về tình hình Trung Quốc giai đoạn 1978 – 1991.*  - *Bước 2:* Các nhóm thảo luận, (trình bày ra phiếu học tập và chuyển phiếu học tập để các nhóm khác bổ sung, hoàn thiện .  - *Bước 3:* Các nhóm cử đại diện báo cáo kết quả. - *Bước 4:* GV nhận xét và chốt lại kiến thức về tình hình Trung Quốc từ năm 1945 đến năm 1978 và công cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc (1978 – 1991) để HS ghi vào vở | **b. Trung Quốc**  -Tiếp tục tiến hành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ và xây dựng chế độ mới (1945 - 1952):  + Diễn ra cuộc nội chiến giữa Quốc dân đảng và Đảng Cộng sản (1946 - 1949). Đến năm 1949, lực lượng Quốc dần đảng thất bại, ngày 1 - 10 - 1949, nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa được thành lập.  - Bước đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội (1953 - 1978):  + Được sự giúp đỡ của Liên Xô, Trung Quốc bắt đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội với kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1953 - 1957) và đã hoàn thành kế hoạch này, góp phần làm thay đổi bộ mặt đất nước.  + Từ năm 1958, Trung Quốc đã đê' ra và thực hiện các đường lối không phù hợp, dẫn đến tình trạng kinh tế khủng hoảng, chính trị bất ổn và xã hội rối loạn.  + Trung Quốc tiếp tục ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc, nhưng xảy ra xung đột biên giới với Ấn Độ (1962), với Liên Xô (1969), trong khi hoà dịu quan hệ với Mỹ.  - Tiến hành cải cách, mở cửa (1978 - 1991):  + Tháng 12 - 1978, Đảng Cộng sản Trung Quốc bắt đầu đề ra đường lối mới, lấy phát triển kinh tế làm trung tâm, thực hiện cải cách, mở cửa nhằm hiện đại hoá, đưa Trung Quốc trở thành quốc gia giàu mạnh, văn minh.  + Đến năm 1991, Trung Quốc đẩy lùi được cuộc khủng hoảng kinh tế, chính trị, xã hội và đạt được những thành tựu bước đầu, nhất là về kinh tế. |

**Hoạt động 2.3: Tìm hiểu về những nét chính về tình hình Ấn Độ từ năm 1945 đến năm 1991**

|  |  |
| --- | --- |
| **a) Mục tiêu:** HS trình bày được những nét chính về tình hình Ấn Độ từ năm 1945 đến năm 1991.  **b) Tổ chức thực hiện:** | |
| Hoạt động của GV và HS | Dự kiến sản phẩm |
| - *Bước 1:****Chuyển giao nhiệm vụ***  GV tổ chức cho HS làm việc nhóm : Chia lớp thành 2 dãy với 2 nhiệm vụ khác nhau ( số lượng thành viên trong 1 nhóm là 2 bàn) ,khai thác thông tin trong SGK trang 57 và tài liệu đã chuẩn bị ở nhà để hoàn thành các nhiệm vụ sau:  *Nhóm 1: Trình bày ngắn gọn về cuộc đấu tranh giải phóng của Ấn Độ từ năm 1945 đến năm 1950 ?*  *Nhóm 2: Trình bày về quá trình xây dựng và phát triển đất nước của Ấn Độ từ năm 1950 đến năm 1991 ?* - *Bước 2:* *Thực hiện nhiệm vụ* HS tiến hành thảo luận và cử đại diện lên báo cáo với thời gian 1 phút 30 giây. - *Bước 3:* *Báo cáo, thảo luận* Đại diện 2 nhóm nhanh nhất báo cáo sản phẩm. - *Bước 4:* *Kết luận, chốt kiến thức*GV nhận xét động viên cho điểm các nhóm, tổng kết: Như vậy, có thể thấy Ấn Độ từ năm 1945 đến năm 1991 các em cần nắm các nội dung chính sau: | **c. Ấn Độ**  ***- Đấu tranh giành độc lập:***  + Từ năm 1945, cuộc đấu tranh chống thực dân Anh dưới sự lãnh đạo của Đảng Quốc đại bùng lên mạnh mẽ.  + Năm 1947, thực dân Anh buộc phải nhượng bộ, trao quyền tự trị cho Ấn Độ theo Kế hoạch Mao-bát-tơn. Ấn Độ được chia thành hai quốc gia trên cơ sở tôn giáo: Ấn Độ của người theo Hin-đu giáo và Pa-ki-xtan của người theo Hồi giáo.  + Từ năm 1947 đến năm 1950, không thỏa mãn quy chế tự trị, nhân dân Ấn Độ tiếp tục cuộc đấu tranh giành độc lập hoàn toàn. Ngày 26/1/1950, Ấn Độ chính thức ban hành Hiến pháp và tuyên bố thành lập nước cộng hòa.  ***-Xây dựng đất nước***: Từ năm 1950 đến năm 1991, Ấn Độ bước vào thời kì xây dựng đất nước và đạt được nhiều thành tựu quan trọng về chính trị, kinh tế, khoa học – công nghệ, |

**Hoạt động 2.2: Tìm hiểu về phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc của Đông Nam Á (12 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- HS trình bày được nét chính về phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc của các nước Đông Nam Á từ năm 1945.

**b) Tổ chức thực hiện:**

- *Bước 1:* ***Chuyển giao nhiệm vụ***

GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, thực hiện các yêu cầu:

- *Dựa vào hình 12.10. Lược đồ khu vựa Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai: Em hãy xác định vị trí và mốc thời gian giành độc lập của các nước Đông Nam Á ?*

- *Nêu những nét chính về phong trào đấu tranh giành độc lập ở các nước Đông Nam Á* ?

##### - *Bước 2:* *Thực hiện nhiệm vụ*

HS khai thác thông tin, lược đồ hình 12.10 để thực hiện yêu cầu.

##### - *Bước 3:* *Báo cáo, thảo luận*

GV gọi 1 – 2 HS trình bày trước lớp, gọi bất kì một số HS khác nhận xét, góp ý.

- *Bước 4:*  *Kết luận, chốt kiến thức*

GV nhận xét và chốt lại nội dung chính về phong trào đấu tranh giành độc lập ở các nước Đông Nam Á: Chớp thời cơ Nhật đầu hàng Đồng minh, nhiều nước Đông Nam Á nổi dậy và đã giành được độc lập như: In-đô-nê-xi-a, Việt Nam (8 – 1945), Lào (10 – 1945). Khi các nước thực dân quay trở lại tái chiếm Đông Nam Á, phong trào đấu tranh chống xâm lược lại bùng lên mạnh mẽ và giành được thắng lợi vào những thời điểm khác nhau.

GV có thể mở rộng và nhấn mạnh hơn: Nhờ sự lãnh đạo sáng suốt, chuẩn bị chu đáo suốt 15 năm kể từ khi ra đời và khả năng biết chớp thời cơ cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam đã giúp nước ta là 1 trong quốc gia giành độc lập từ rất sớm chỉ sau In-đô-nê-xi-a. Cũng như nhiều nước trong khu vực Đông Nam Á, Việt Nam ngay sau khi giành được độc lập 8/1945 cũng đã bắt tay ngay vào công cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp quay trờ lại xâm lược. Vậy, cụ thể giai đoạn lịch sử này diễn ra như thế nào cô trò chúng ta sẽ cùng tìm hiểu ở phần lịch sử Việt Nam ở những tiết sau.

|  |
| --- |
| **NỘI DUNG HỌC TẬP**  **3. Các nước Đông Nam Á từ năm 1945 đến năm 1991**  **a. Phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc**  - Chớp thời cơ Nhật đầu hàng Đồng minh, nhiều nước Đông Nam Á nổi dậy và đã gành được độc lập như: In-đô-nê-xi-a, Việt Nam (8/1945), Lào (10/1945).  - Khi các nước thực dân tái chiếm Đông Nam Á, cuộc đấu tranh chống xâm lược lại bùng lên mạnh mẽ và giành được thắng lợi vào những thờ điểm khác nhau. |

*.*

.

**PHIẾU BÀI TẬP.1**

**I. Trắc nghiệm**

***Hãy khoanh tròn vào chữ cái đứng trước phương án đúng***

**Câu 1 Tại sao lại gọi là khu vực Mĩ Latinh?**

A. Chủ yếu là thuộc địa của Pháp, nói ngữ hệ Latinh

B. Chủ yếu là thuộc địa của Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha, nói ngữ hệ Latinh

C. Ngữ hệ Latinh là ngôn ngữ bản địa

D. Chủ yếu là thuộc địa của Anh, nói ngữ hệ Latinh

**Câu 2. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Mĩ La-tinh là thuộc địa của nước nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Mỹ | C. Tây Ban Nha |
| B. Bồ Đào Nha | D. Anh |

**Câu 3. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, kẻ thù chủ yếu của nhân dân các nước Mĩ La-tinh là:**

A. chế độ phân biệt chủng tộc.

B. chủ nghĩa thực dân kiểu cũ.

C. giai cấp địa chủ phong kiến.

D. chế độ tay sai phản động của chủ nghĩa thực dân kiểu mới.

**Câu 4. Quốc gia nào được coi như “ngọn cờ đầu” trong phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực Mĩ La-tinh?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Cu-ba | C. Ni-ca-ra-goa |
| B. Chi-lê | D. Bô-li-vi-a |

**Câu 5: Lãnh tụ của phong trào cách mạng ở Cuba (1959) là ai?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. N. Manđêla | C. G. Nêru |
| B. Phiđen Cátxtơrô | D. M. Ganđi |

**Câu 6. Sự kiện mở đầu cho giai đoạn đấu tranh vũ trang giành chính quyền ở Cu-ba là sự kiện nào?**

A. Phi-đen sang Mê-hi-cô thành lập “Phong trào 27 – 7”.

B. Phi-đen trở về nước.

C. Cuộc tấn công pháo đài Môn-ca-đa.

D. Cuộc đấu tranh ở Xi-e-ra Ma-e-xtơ-ra.

**Câu 7. Sau khi giành được độc lập, Cu-ba tiến hành xây dựng đất nước theo mô hình:**

|  |  |
| --- | --- |
| A. chủ nghĩa xã hội | C. nhà nước cộng hòa |
| B. tư bản chủ nghĩa | D. nhà nước liên bang |

**8. Cu- ba tiến lên chủ nghĩa xã hội vào năm nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Tháng 7- 1953 | C. Tháng 4-1961 |
| B. Tháng 1-1959 | D. Năm 1962 |

**Câu 9. Phi-đen Cát-xtơ- rô tuyên bố Cu-ba tiến lên chủ nghĩa xã hội trong hoàn cảnh nào?**

A. Đất nước đã lật đổ chế độ độc tài Ba-tix-ta.

B. Trong giờ phút quyết liệt của cuộc chiến đấu tiêu diệt đội quân đánh thuê của Mỹ tại biển Hi-rôn.

C. Bị Mỹ bao vây cấm vận.

D. Mất nguồn viện trợ to lớn từ khi Liên Xô tan rã.

**Câu 10: Nội dung nào dưới đây không thuộc cải cách dân chủ ở Cu-ba?**

A. Quốc hữu hóa xí nghiệp của tư bản nước ngoài.

B. Xây dựng chính quyền cách mạng các cấp.

C. Thanh toán nạn mù chữ, phát triển giáo dục.

D. Thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước trong khu vực.

**Hướng dẫn trả lời**

**BẢNG ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1.B** | **2.C** | **3.D** | **4. A** | **5.B** | **6.C** | **7.A** | **8.C** | **9.B** | **10.D** |